

**HARISON®**  
Industrial Dehumidifier

# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

**MODEL: HD-360B**



**MÁY HÚT ẨM CÔNG NGHIỆP**  
Sản phẩm của tập đoàn Naav Solution Inc. (Canada)

## **NỘI DUNG**

	<i>Nội dung</i>	<i>Trang</i>
<b>1.</b>	<b>Quy định an toàn</b>	2
<b>2.</b>	<b>Cấu tạo máy</b>	3
<b>3.</b>	<b>Thông số kỹ thuật, đặc điểm.</b>	3
<b>4.</b>	<b>Sử dụng máy</b>	4
4.1.	Chức năng các nút nhấn trên bảng điều khiển	4
4.2.	Khởi động máy	5
4.3.	Cài đặt các chế độ hoạt động	5
4.4.	Tắt máy	5
4.5.	Đặc điểm hoạt động của máy	6
<b>5.</b>	<b>Chú ý trong sử dụng máy</b>	6
<b>6.</b>	<b>Các hư hỏng thông thường và cách khắc phục</b>	7

## **1. QUY ĐỊNH AN TOÀN**

1. Hãy chắc chắn rằng điện áp hiện cấp cho máy là 380V/50Hz.
2. Dùng đầu cắm điện đúng quy cách.
3. Không ngắt nguồn điện khi thiết bị chưa được tắt.
4. Chú ý khi di chuyển máy, tránh để bánh xe làm hỏng dây điện.
5. Không đưa ngón tay hoặc bất kỳ vật lạ nào vào miệng gió.
6. Không nghịch phá hoặc trèo lên thiết bị.
7. Đảm bảo tắt thiết bị và ngắt kết nối trước khi vệ sinh, bảo dưỡng.
8. Sử dụng công tắc nguồn phù hợp và có tiếp nối đất.
9. Việc vận hành, bảo trì, sửa chữa máy cần được thực hiện bởi nhân viên kỹ thuật có chuyên môn và hiểu biết về máy.

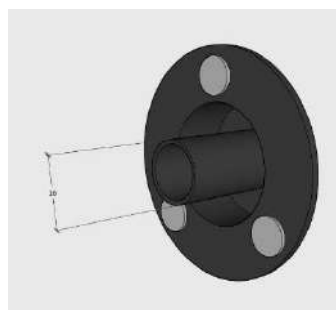
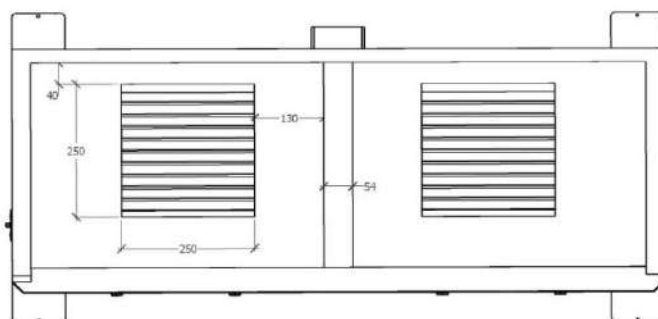
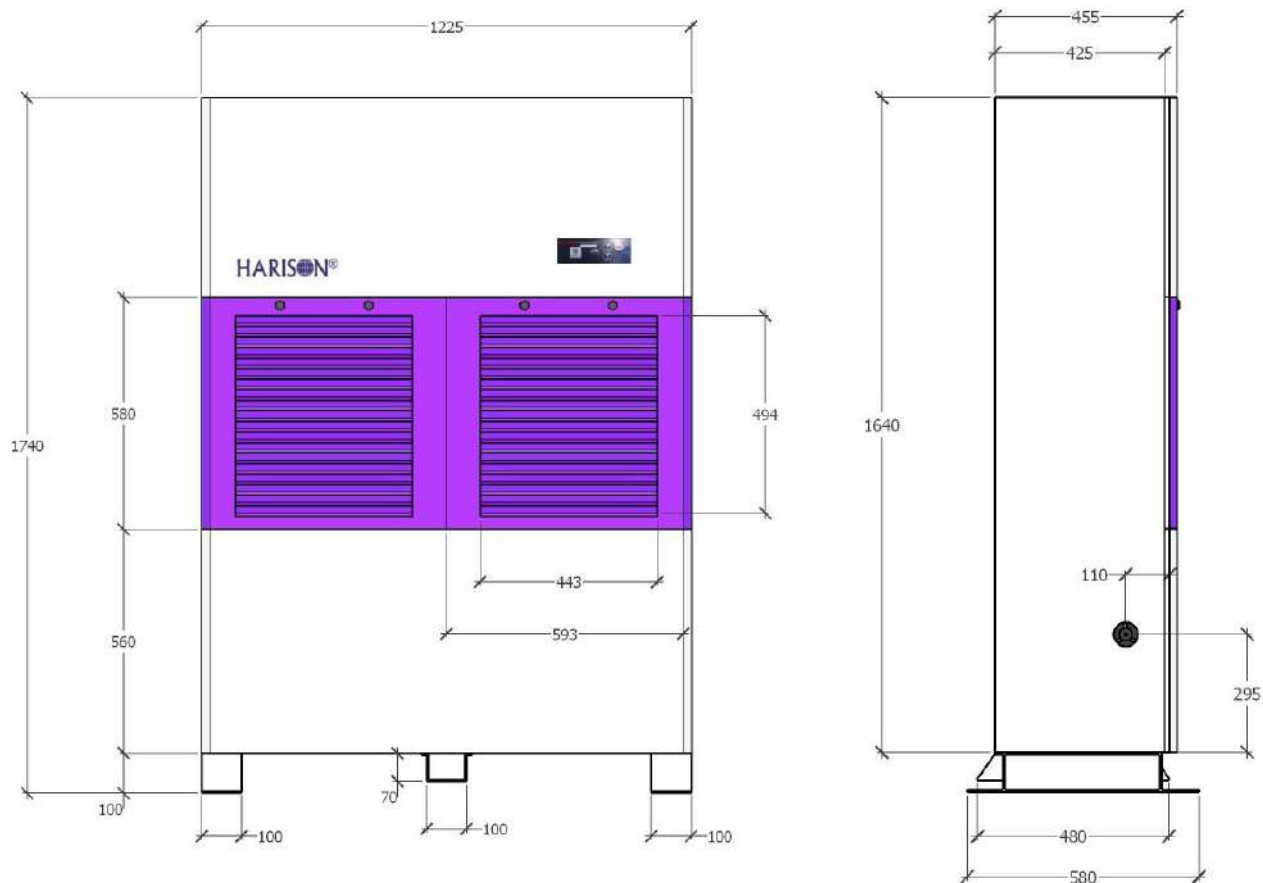
## 2. CẤU TẠO MÁY



1. Khoang quạt      2. Cửa khí ẩm vào (có lưới lọc phía trong)  
3. Đầu nối ống nước xả      4. Chân máy      5. Khoang máy nén  
6. Bảng điều khiển      7. Cửa khí khô ra (phía trên)

## 3. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

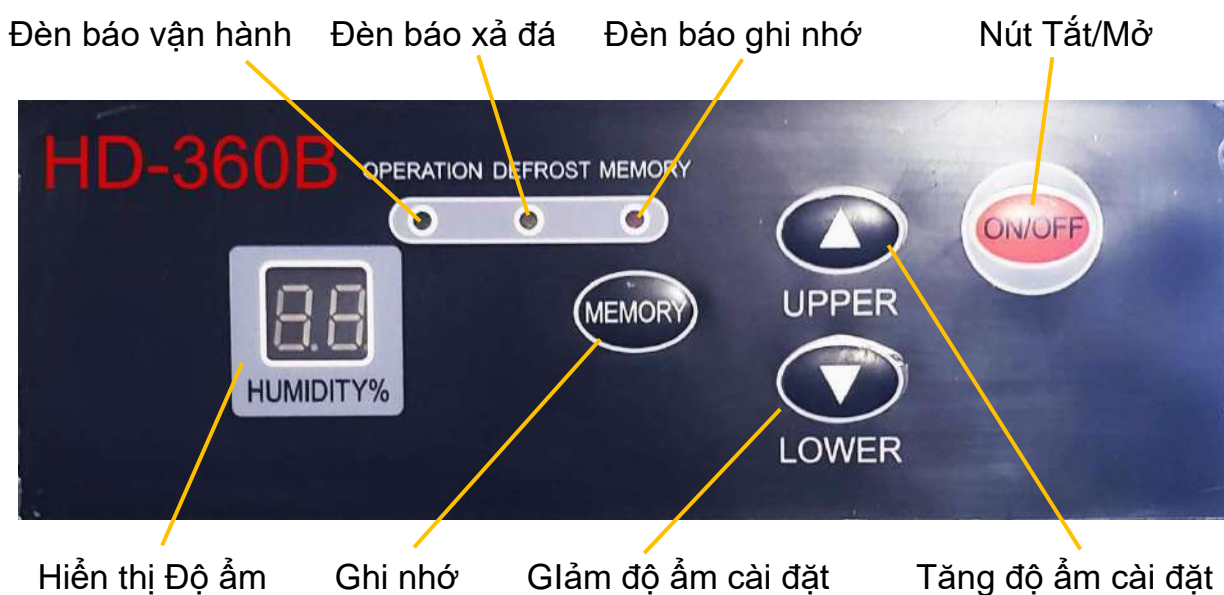
Thông số	Đơn vị	HD-360B
Công suất hút ẩm (30°C, 80%)	L/D	360
Nhiệt độ làm việc	°C	5 ~ 40
Lưu lượng khí tuần hoàn	CMH	4000
Nguồn điện		AC 380V/50Hz/3PH
Công suất tiêu thụ	kW	6.0
Máy nén		Toshiba
Gas lạnh		R410
Khối lượng gas (kg)		1.65 kg X 2
Áp suất hút	MPa	2.5
Áp suất xả	MPa	4.0
Kích thước	mm	520 x 1225 x 1750
Khối lượng	kg	240



Đầu nối ống nước xả  $\Phi$  16

*Kích thước máy HD-360B*

## 4. SỬ DỤNG MÁY



**Bảng điều khiển máy HD-360B**

### 4.1. Chức năng của các nút nhấn trên bảng điều khiển

TT	Nút nhấn	Chức năng
1	ON/OFF	Nếu máy đang ở trạng thái tắt, nhấn nút này để khởi động máy. Nếu máy đang ở trạng thái mở, nhấn nút này để tắt máy.
2	MEMORY	Nhấn nút này một lần để vào chức năng ghi nhớ độ ẩm đã cài đặt. Khi đó đèn báo MEMORY sẽ sáng. Nhấn và giữ nút này trong 5 giây để kiểm tra nhiệt độ dàn
3	▲ UPPER	Nhấn nút này để tăng giá trị độ ẩm cài đặt.
4	▼ LOWER	Nhấn nút này để giảm giá trị độ ẩm cài đặt.
5	Đèn OPERATION	Sáng : máy đang hoạt động Nhấp nháy : Máy ở chế độ chờ (Standby) Tắt : Máy đã tắt
6	Đèn DEFROST	Sáng : Máy đang ở chế độ xả tuyết
7	Đèn MEMORY	Sáng : Chức năng ghi nhớ độ ẩm cài đặt đã bật Tắt : Chức năng ghi nhớ độ ẩm cài đặt đã ngừng.

## 4.2. Khởi động máy

Nối nguồn điện vào máy. Đồng hồ hiển thị sẽ sáng lên và hiển thị giá trị độ ẩm hiện tại trong phòng. Đồng hồ hiển thị sáng cho biết các chức năng của máy đã bình thường.

Nhấn nút Tắt/Mở (ON/OFF) một lần để khởi động máy. Máy sẽ bắt đầu hoạt động.

## 4.3. Cài đặt độ ẩm

Nhấn nút UPPER hoặc LOWER để tăng hoặc giảm độ ẩm cài đặt tới giá trị mong muốn. Mỗi lần nhấn sẽ tăng/giảm 1%. Nếu nhấn và giữ nút giá trị cài đặt sẽ tăng/giảm liên tục. Độ ẩm cài đặt lớn nhất là 80%. Độ ẩm cài đặt nhỏ nhất là 10%, khi đó máy sẽ ở chế độ hút ẩm liên tục.

## 4.3. Chức năng ghi nhớ

Nhấn nút MEMORY một lần để bật chức năng ghi nhớ. Đèn báo MEMORY sẽ sáng. Giá trị độ ẩm đã cài đặt trước đó sẽ được lưu lại khi tắt máy hoặc mất nguồn điện. Khi mở máy trở lại, không cần cài đặt lại độ ẩm.

Nhấn nút MEMORY một lần nữa, chức năng ghi nhớ sẽ tắt. Đèn báo MEMORY tắt.

Nhấn và giữ nút MEMORY trong 5 giây để kiểm tra nhiệt độ dàn lạnh.

## 4.4. Tắt máy

Khi máy đang hoạt động, nhấn nút ON/OFF, máy sẽ tắt.

## 4.5. Đặc điểm hoạt động của máy

1. Nếu độ ẩm cài đặt lớn hơn độ ẩm hiện tại trong phòng thì máy sẽ không chạy.

2. Trong quá trình hoạt động, khi máy nén đã khởi động, ít nhất 3 phút sau mới được dừng quạt và máy nén. Máy nén sau khi đã dừng, ít nhất 3 phút sau mới được khởi động lại.

3. Khi hoạt động trong phòng có nhiệt độ thấp, máy có thể tự điều chỉnh nhiệt độ hệ thống và nhiệt độ xả đá.

4. Máy có chức năng ghi nhớ. Sau khi đã cài đặt các chế độ làm việc, nếu nguồn điện bị mất hoặc jack cắm điện bị rút đột ngột, máy sẽ ghi nhớ các chế độ trước khi mất điện và sẽ hoạt động theo đúng các chế độ đó sau khi có điện trở lại.

5. Nếu không sử dụng máy trong thời gian dài thì cần ngắt máy khỏi nguồn điện.

6. Máy HD-360B có hai máy nén, sau khi máy nén A khởi động 15 giây, máy nén B sẽ tiếp tục khởi động.

7. Máy sử dụng nguồn điện 3 pha 380V/50Hz, có bảo vệ thứ tự pha và bảo vệ mất pha. Nếu nguồn điện ba pha bên ngoài không tương ứng với thứ tự pha của máy hoặc mất pha, đèn hiển thị trên bảng điều khiển sẽ tắt, tất cả các nút bấm trên bảng điều khiển sẽ không làm việc. Lúc này cần kiểm tra, sửa chữa nguồn điện sau đó khởi động máy.

## 5. CHÚ Ý TRONG SỬ DỤNG MÁY

1. Khi di chuyển máy, không nghiêng máy quá 45° để tránh hư hỏng máy nén.

2. Nhiệt độ làm việc của máy từ 5 °C đến 40 °C

3. Khi máy làm việc, do nguồn nhiệt từ máy nén, nhiệt độ môi trường xung quanh sẽ tăng thêm từ 1 °C đến 3 °C. Hiện tượng đó là bình thường.

4. Nếu nhiệt độ môi trường dưới 10°C và độ ẩm tuyệt đối cũng thấp tương ứng, khi đó không cần thiết sử dụng máy hút ẩm.

5. Máy làm việc trong không gian kín sẽ đạt hiệu quả hút ẩm tốt nhất

6. Tùy theo môi trường sử dụng, cần phải vệ sinh lọc bụi định kỳ để tránh gây hư hại đến máy hút ẩm, tối thiểu một tháng phải vệ sinh một lần, nếu môi trường nhiều bụi thì cần làm vệ sinh mỗi tuần hoặc mỗi ngày hoặc phải lắp thêm lọc bụi bổ sung bên ngoài.

Có thể vệ sinh lọc bụi bằng máy hút bụi hoặc rửa trong nước ấm với xà bông (< 40 °C) sau đó làm sạch bằng nước thường, chờ khô và lắp lại máy. Không để lọc bụi trực tiếp ra ánh nắng mặt trời hoặc cạnh nguồn nhiệt để tránh bị biến dạng.

## 6. CÁC HƯ HỎNG THÔNG THƯỜNG VÀ CÁCH KHẮC PHỤC

Hiện tượng	Nguyên nhân	Khắc phục
Máy không hoạt động	Không có nguồn điện vào máy Cháy cầu chì	Kiểm tra nguồn điện chính và dây dẫn điện vào máy. Thay thế cầu chì bị cháy sau khi đã khắc phục nguyên nhân cháy cầu chì.
Máy không hút ẩm hoặc độ ẩm trong phòng cao	Lọc bụi bị bẩn Miệng hút hoặc thổi gió bị bít hoặc chắn. Phòng không kín Thiếu ga lạnh hoặc máy nén hỏng	Làm vệ sinh lọc bụi định kỳ Ngăn cản các vật chắn miệng gió Kiểm tra và đóng kín cửa phòng Nếu dàn lạnh không ngưng tụ nước, cần liên hệ đơn vị bảo trì để kiểm tra lại máy nén.
Nước chảy ra ngoài	Máy bị nghiêng phía sau Ống dẫn nước thải bị bít	Cần đặt máy thẳng bằng Kiểm tra và thông ống dẫn nước thải.
Có tiếng ồn bất thường	Máy đặt không chắc chắn Lọc bụi bị bẩn	Đặt lại máy Làm vệ sinh lọc bụi định kỳ



### Mã báo sự cố của máy

<b>Mã lỗi</b>	<b>Nguyên nhân</b>
E0	Sensor độ ẩm môi trường hỏng
E1	Sensor nhiệt độ xả tuyết RT hỏng
P4	Bảo vệ áp suất thấp
Bảng điều khiển không hiển thị	Bảo vệ thứ tự pha / Mất pha

*MỌI THẮC MẮC XIN LIÊN HỆ  
TRUNG TÂM CSKH CỦA CHÚNG TÔI*

**HARISON®**  
**Industrial Dehumidifier**

**HOTLINE: 1900 633 514**